

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ GORA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ GORA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GORA TECHNOLOGY AND COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108094003

3. Ngày thành lập: 13/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 – Nhà C2 – TT CT Xây Lắp Điện 1 – Tổ 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
2.	Xuất bản phần mềm	5820
3.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: đại lý	4610
5.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
6.	Giáo dục tiểu học	8520
7.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
8.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
9.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập Internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu: - Cung cấp các ứng dụng viễn thông chuyên dụng như theo dõi hoạt động vệ tinh, đo xa và các trạm rada; - Điều hành các trạm đầu cuối vệ tinh và các trạm liên hợp nối với một hoặc nhiều hệ thống thông tin mặt đất và khả năng truyền/nhận viễn thông từ hệ thống vệ tinh; - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); - Bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp (mà không thực hiện cung cấp dịch vụ).	6190

10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Cổng thông tin	6312
12.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
13.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng. - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện;	2790
15.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
16.	Bốc xếp hàng hóa	5224
17.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất – nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Giáo dục mầm non	8510
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: trừ đầu giá bán lẻ qua internet	4791
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Đào tạo cao đẳng	8541
26.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
27.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
28.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v...	6329
29.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
30.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

31.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
32.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt... - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện;	2599
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
35.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa máy tính điện tử hoặc không	3312
36.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
37.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
38.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất dây và cáp sợi tách biệt từ sắt, đồng, nhôm	2732
39.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
41.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
42.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
43.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
44.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
45.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
46.	Hoạt động phát thanh	6010
47.	Hoạt động truyền hình	6021
48.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

49.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
51.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG QUANG	Khối 4, Phường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	141.000	1.410.000.000	47,000	186320949	
			Tổng số	141.000	1.410.000.000	47,000		
2	HOÀNG VĂN SINH	xóm Gia, thôn Sơn Quả 1, Xã Lương Phong, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	1,000	122040521	
			Tổng số	3.000	30.000.000	1,000		
3	NGUYỄN VĂN TOÀN	Xóm 2, Xã Thiệu Phúc, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000	30.000.000	1,000	173780836	
			Tổng số	3.000	30.000.000	1,000		

4	NGUYỄN VĂN CHUNG	Số 4 – Nhà C2 – TT CT Xây Lắp Điện 1 – Tổ 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	153.000	1.530.000.000	51,000	030086004961	
			Tổng số	153.000	1.530.000.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN CHUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030086004961

Ngày cấp: 23/06/2017

Nơi cấp: Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4 – Nhà C2 – TT CT Xây Lắp Điện 1 – Tổ 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4 – Nhà C2 – TT CT Xây Lắp Điện 1 – Tổ 9, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội